

20.- SƠN ĐỊA BÁC ☰☷

I.- THẾ GIAN SỰ VỤ

Mọi việc làm ăn đình trệ, thất bại kinh doanh, sự nghiệp hư hỏng, việc triều đình mục nát do quyền thần trấn áp.

II.- NHẬP THẾ

Quốc gia nguy vong do chế độ mục nát, khiến quyền thần trào lộng, điên đảo thần dân, cũng như quyền hành chúa Nguyễn mục nát do quyền thần Trương phúc Loan, lộng hành gây xáo trộn dân chúng, gây ra mối loạn Tây sơn do mưu sĩ Nguyễn Nhạc, khiến cho chúa Nguyễn bôn đào chạy về Miền Nam bị thăm sát, và chúa Trịnh nhơn cơ hội tiến quân chiếm Phú Xuân, gây ra nạn nội chiến tăng gia mãnh liệt hơn thời Trịnh Nguyễn phân tranh, giới sĩ phu chia rẽ nhau, kẻ theo Tây Sơn, người theo chúa Nguyễn Ánh, dân chúng thống khổ.

III.- XUẤT THẾ

Nhóm Huệ Năng lục tổ bị nhóm Thần Tú tranh quyền Tổ đình Bắc Tông, trốn chạy về Miền Nam, thất điên bát đảo, thống khổ tập hợp lần hồi, phải mất một thời gian mới gầy dựng được đạo pháp Nam Tông chia rẽ Phật Giáo Trung quốc ra hai phái cho đến ngày nay. Huệ Năng lục tổ giữ y theo pháp truyền của Đệ Ngũ Tổ, còn Thần Tú bày vẽ ra đạo pháp khác, sử dụng chuông mõ, sớ điệp, thờ phượng quá nhiều hình tượng trong chùa, khác hẳn với Nam Tông chỉ tu niệm y như Phật giáo Ấn Độ do Đạt mạt Tổ sư truyền sang Trung quốc.

IV.- THẾ GIAN VẬN

Vận mạng khánh kiệt, bị phản bội nguy hại, vất vả khốn cùng, phải cay đắng nhận chịu để tái tạo lại sự nghiệp như Lạc Việt vương Câu Tiễn thất trận bị Ngô Việt Phù Sai bắt làm tù binh khốn khổ ngậm đắng nuốt cay, đến đổi phải ném phần của Ngô phù Sai để chứng tỏ thần phục, mới được trả tự do về nước chịu phần lệ thuộc Đông Ngô.

V.- AN BÀI THẾ SỰ

Cuộc đời đến thời bỉ cực, hiền nhân bị thất thế thống khổ tan thương, hiểu rõ thân phận mình đành im hơi lặng tiếng sống an bần lạc đạo mới yên thân, như hiện nay trước thế lực cộng sản vô thần đàn áp thẳng tay, tù đày theo luật rừng, sĩ phu nội địa vẫn phải ẩn nhẫn chịu đựng, ngay cả chánh khách ái quốc chân chính ở Hải ngoại, cũng phải bó tay chờ thời mà thôi, cũng như An Tiêm ngày xưa bị nhà vua đày ra hoang đảo, vợ con nheo nhóc thảm thương cố gắng lượm những hột dưa do chim từ Mỹ châu bay sang tè ra trên bãi cát, đem gieo trồng được rẫy dưa tươi tốt, hái trái làm lương thực sống một thời gian dài cùng với trứng chim, thịt chim cùng rùa và cá biển, muốn hồi hương nên thả mấy quả dưa xuống biển cho dòng nước biển đẩy trôi về đất liền, dân chúng dọc bờ biển vớt lên ăn rất ngon ngọt, nên các ngư phủ lần theo đường nước dưa trôi tìm ra tới hải đảo, đổi gạo và thực phẩm lấy dưa về ăn và mang ra truyền bá khắp nước, vang động tới triều đình, nhà vua mới cho thuyền ra rước về phục chức, gầy giống dưa hấu trong toàn cõi Văn Lang, đến thời Bắc thuộc, quân Tàu ăn thấy ngon quá khen “Hầu hóa” đọc trại ra tiếng Việt là “Dưa hấu”